TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC PHỔ
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày: 25 - 02 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC PHỔ - TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đức

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Cư

2. Ông Nguyễn Thanh Tiếp

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ tham gia phiên tòa: Bà Lý Tường Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/HSST ngày 28/12/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/QĐXXST-HS ngày 13/02/2019 đối với bị cáo Võ Thanh T, tên gọi khác: T hót; sinh ngày 26 tháng 4 năm 1996, tại huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn T, xã X, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 08/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Võ Văn D – sinh năm 1967 (chết), con bà Huỳnh Thị C – sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2018 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Phùng Chí T, anh Nguyễn Quốc S và anh Lê Văn L

(Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Lúc 18 giờ 50 phút ngày 16/10/2018, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Đức Phổ phát hiện Phùng Chí T, sinh năm 1998 ở P, Y, Quảng Ngãi đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76D-07247 chở phía sau Võ Thanh T, sinh năm 1996 ở X, Y, Quảng Ngãi đang lưu thông theo hướng Bắc-Nam trên QL1A thuộc thôn Vùng A, T, Y nghi vấn có liên quan đến ma túy, lực lượng Công an yêu cầu dừng xe, kiểm tra trên người của T phát hiện trong ví da của T có 01 (một) túi ni lông bên trong có chứa tinh thể màu trắng, T khai nhận tinh thể màu trắng trong túi ni lông là ma túy "đá" T vừa mua của một người không rõ lai lịch tại nhà của người tên là S ở thị trấn L, huyện Z mang về để sử dụng và bán lại để kiếm lời, kiểm tra trên người Phùng Chí T không có gói ni lông chứa tinh thể màu trắng. Công an huyện đưa hai đối tượng trên về Công an xã T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Thanh T về hành vi "tàng trữ trái phép chất ma túy" và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra Võ Thanh T khai ngoài lần bị bắt quả tang ngày 16/10/2018, T còn bán chất ma tuý nhiều lần cho nhiều người. Cụ thể:

- Khoảng 17 giờ ngày 12/10/2018 Võ Thanh T bán cho Lê Văn L ở thôn N, xã H, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi một gói ma túy với giá 300.000đồng; khoảng 18 giờ ngày 14/10/2018 T bán cho L một gói ma túy với giá 300.000đồng.

- Khoảng 18 giờ ngày 04/10/2018 Võ Thanh T bán cho Phùng Chí T ở thôn K, xã P, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi một gói ma túy với số tiền 500.000đồng; khoảng 18 giờ ngày 12/10/2018 T bán cho T một gói ma túy với số tiền 500.000đồng; khoảng 13 giờ ngày 16/10/2018 T bán cho T một gói ma túy với số tiền 500.000đồng.

Như vậy Võ Thanh T đã trực tiếp bán ma túy cho Lê Văn L hai lần với tổng số tiền bán ma túy có được là 600.000 đồng và bán ma túy cho Phùng Chí T ba lần với tổng số tiền bán ma túy có được là 1.500.000đồng.

- Ngoài ra T còn khai có bán ma túy cho Nguyễn Hữu T ở thôn L, xã M, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi hai lần.

Về nguồn ma túy: Võ Thanh T khai nhận số ma túy mà T có được để sử dụng và bán cho T, L, T là T mua của một người tên S và một người không rõ lai lịch tại nhà của S ở thị trấn L, huyện Z, tỉnh Quảng Ngãi.

Theo bản kết luận giám định số: 1047/KLGĐ-PC 09 ngày 19/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi:

- Chất rắn, dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong phong bì gửi giám định có khối lượng là 1,268gam; có Methamphetamine; hàm lượng Methamphetamine là 65,5%. Do đó, khối lượng Methamphetamine tinh chất có trong 1,268 gam mẫu gửi giám định là 0,83 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Võ Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như kết quả điều tra vụ án. Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ trong phần tranh luận đã phân tích tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Thanh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 01 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Thanh T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng đề nghị:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu xanh đen, mặt sau có chữ OPPO. Điện thoại trên là của bị cáo Võ Thanh T sử dụng vào việc phạm tội. Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.100.000đồng do bị cáo phạm tội mà có

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong, mặt trước có dòng chữ "CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ", Số 1047/PC54 (GĐ 2018), mặt sau có dòng chữ "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" (1,02 gam MA), ba dấu tròn giáp lai của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Ngãi và chữ ký của ông Nguyễn Văn D; 01 (một) ví da màu đen; 01 (một) tờ chứng nhận nộp tiền của Ngân hàng Vietcombank, người nộp tiền Võ Thanh T; 01 (một) tờ chứng nhận nộp tiền của Ngân hàng Vietcombank, người nộp tiền Võ Hữu T; 04 (bốn) túi ni lông nhỏ màu trắng, bên trong không có gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Phổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Võ Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 04/10/2018 đến ngày 16/10/2018 bị cáo đã mua ma túy về bán cho các đối tượng nghiện hút trên địa bàn huyện 05 lần. Cụ thể: bán cho Lê Văn L hai lần với tổng số tiền 600.000đồng ; bán

cho Phùng Chí T ba lần với tổng số tiền 1.500.000đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ đã truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo thừa hiểu ma túy là một tệ nạn xã hội, không chỉ hủy hoại sức khỏe của con người mà khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh bần cùng, gia đình ly tán nhưng vì muốn có tiền để sử dụng ma túy bị cáo đã bất chấp pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng mức hành phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Võ Thanh T chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị Tòa án cấp nào xét xử về hành vi phạm tội nào.

[6] Bị cáo Võ Thanh T khai nhận đã mua ma túy của một người tên S và một người không biết tên tại nhà của S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Phổ đã xác minh nhưng chưa tìm được người tên S để làm việc; Công an sẽ tiếp tục theo dõi, phát hiện xử lý sau.

Đối với Lê Văn L và Phùng Chí T có hành vi mua ma túy nhưng với mục đích để sử dụng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Phổ đã xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với Nguyễn Hữu T hiện nay không có mặt tại địa phương Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Phổ chưa làm việc được, Công an sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ :

- 01 điện thoại di động màu xanh đen, mặt sau có chữ OPPO của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 (một) bì niêm phong, mặt trước có dòng chữ "CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ", Số 1047/PC54 (GĐ 2018), mặt sau có dòng chữ "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" (1,02 gam MA), ba dấu tròn giáp lai của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Ngãi và chữ ký của ông Nguyễn Văn D; 01 (một) ví da màu đen; 01 (một) tờ chứng nhận nộp tiền của Ngân hàng Vietcombank, người nộp tiền Võ Thanh T; 01 (một) tờ chứng nhận nộp tiền của Ngân hàng Vietcombank, người nộp tiền Võ Hữu T; 04 (bốn) túi ni lông nhỏ màu trắng. Xét các vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 2.100.000đồng do bị cáo phạm tội mà có.

[8] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp không áp dụng hình phạt bổ sung.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b, c khoản 2 Điều 251của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/10/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Truy thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.100.000đồng (hai triệu một trăm ngàn đồng) do bị cáo phạm tội mà có và tịch thu, sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu xanh đen, mặt sau có chữ OPPO, đã qua sử dụng.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong, mặt trước có dòng chữ "CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ", Số 1047/PC54 (GĐ 2018), mặt sau có dòng chữ "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" (1,02 gam MA), ba dấu tròn giáp lai của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Ngãi và chữ ký của ông Nguyễn Văn D; 01 (một) ví da màu đen đã qua sử dụng, bên trong không có gì; 01 (một) tờ chứng nhận nộp tiền của Ngân hàng Vietcombank, người nộp tiền Võ Thanh T; 01 (một) tờ chứng nhận nộp tiền của Ngân hàng Vietcombank, người nộp tiền Võ Hữu T; 04 (bốn) túi ni lông nhỏ màu trắng, bên trong không có gì.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Phổ và Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đức Phổ.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Thanh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đức

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Đức Phổ;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS công an huyện Đức Phổ;
- Chi cục THADS huyện Đức Phổ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.